TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày: 26-05-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Bá Ngọc.

Bà Lô Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông H Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS, ngày 12 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 05 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Lô Văn Ch**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 25 tháng 03 năm 1992 tại xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn S và bà Lang Thị L; Vợ con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019 cho đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo: **Vi Văn H**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1991 tại xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản KN, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn M và bà Vi Thị X; Có vợ họ và tên: Lô Thị A và 01 con sinh năm 2009; tiền sự, Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Vi Thị L, sinh năm 1989, trú tại bản KN, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản K N, xã CL, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 13/12/2019 Lô Văn Ch đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 7 thì gặp Vi Văn H đang điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu sơn vàng đen biển kiểm soát số 37K1-051.61 đang đi chơi, Lô Văn Ch rủ Vi Văn H đi mua ma túy về sử dụng thì H đồng ý, sau đó Ch điều khiển xe máy chở H đi vào bản Đựa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến nơi Ch và H gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết và đưa cho người này số tiền 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn) để nhờ đi mua ma túy Heroine, người đàn ông cầm tiền và đi mua được một cục Heroine rồi quay lại đưa cho Ch và H. Khi có ma túy Ch lấy một ít Heroine vừa mua được để cả ba người cùng sử dụng, số còn lại Ch cất giấu và điều khiển xe máy chở H đi về, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Ch và H về đến khu vực bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 15/12/2019 đã xác định: Chất màu trắng thu giữ của Lô Văn Ch và Vi Văn H có khối lượng 03g (Ba) gam. Hội đồng đã trích 0,2g (không phẩy hai gam) để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 06/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 19/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lô Văn Ch và Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 11/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Lô Văn Ch và Vi Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn Ch mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn H mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 (Ba)tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền

xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn Ch và Vi Văn H, bên trong chứa số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại là 2,8g (hai phẩy tám gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lô Văn Ch và Vi Văn H đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất như đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến, tuy nhiên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lô Văn Ch và Vi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/12/2019, tại khu vực bản Lưu Thắng, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An Lô Văn Ch và Vi Văn H là người có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Heroine) với khối lượng là 03 g (ba gam) thì bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác. Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn bị cáo Lô Văn Ch là người khởi xướng và thực hiện hành vi tích cực trong việc phạm tội vì vậy cần phải xem xét mức hình phạt tương thích với hành vi đã thực hiện, bị cáo Vi Văn H sau khi bị rủ rê cũng thực hiện hành vi một cách tích cực. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ mà không chịu khó học tập lao động để trở thành người có ích cho xã hội mà lại ham chơi, đua đòi nên nghiện ma túy, các bị cáo đều nhận thức được việc thực hiện hành vi mua bán và tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn Ch và Vi Văn H, bên trong chứa số ma túy (heroine) có khối lượng còn lại là 2,8 g (hai phẩy tám gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu sơn vàng đen biển kiểm soát số 37K1-051.61 là thuộc sở hữu của chị Vi Thị L sinh năm 1989 trú tại bản K N, xã C L, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, quá trình Ch và H sử dụng để đi mua ma túy chị L không biết nên ngày 04/01/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Vi Thị L là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã đi mua ma túy cho Ch và H quá trình điều tra chưa xác định được danh tính nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào điều tra được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn Ch: 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn H: 03 (Ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Lô Văn Ch và Vi Văn H bên trong chứa số ma túy (heroine) có khối lượng còn lại là 2,8 gam (Hai phẩy tám) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/03/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lô Văn Ch và Vi Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Lô Văn Ch và Vi Văn H có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền và lợi ích trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hải